TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH OAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:**74**/2021/QĐST-HNGĐ	*Thanh Oai, ngày 29 tháng 10 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số:111/2021/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2021, giữa:

+ Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thanh H, sinh năm 1992.**

Hộ khẩu thường trú: thôn Đ, xã B M, huyện T O, thành phố H.

+ Bị đơn: **anh Trương Trọng Q, sinh năm 1990.**

Hộ khẩu thường trú: thôn Đ, xã B M, huyện T O, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thanh H và anh Trương Trọng Q.

2. ***Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:***

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thanh H và anh Trương Trọng Q thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Nguyễn Thanh H và anh Trương Trọng Q có 01 con chung là cháu Trương T L, sinh ngày 2017. Chị H và anh Q thống nhất thoả thuận, chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trương T L; việc cấp dưỡng nuôi con vợ chồng thống tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

Anh Q được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Không có và không yêu cầu tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Không có.

- *Về án phí:* Chị H tự nguyện nộp cả 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại chị H 150.000đồng (Được đối trừ vào số tiền 300.000đồng đã nộp tạm ứng án phí, tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0053xxx ngày 11 tháng 10 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận :
- TAND TP Hà Nội ;
- VKSND huyện Thanh Oai;
- THADS huyện Thanh Oai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI
Thẩm phán

Phạm Vũ Phương